

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 538/2025/HS-PT

Ngày: 28 - 10 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Yên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Phan Nhật Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Anh, Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 90/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Võ Thị Kim C. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2025/HS-ST ngày 19/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Thị Kim C (B), sinh năm 1987 tại tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp). Nơi cư trú: C Khu phố B, Phường A, thị xã C, tỉnh Tiền Giang (nay là C, khu phố B, phường M, tỉnh Đồng Tháp); nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Minh C1, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961 (chết); chồng tên Trần Hoài M, sinh năm 1987 (đã ly hôn theo Quyết định số 18/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29-3-2019 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang), có 01 người con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26 tháng 01 năm 2020, chuyển tạm giam từ ngày 05 tháng 02 năm 2020 đến nay, (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định:* Luật sư Vũ Thanh H1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 45 phút ngày 25/01/2020, tại Cửa khẩu Quốc tế M, Chi cục Hải quan Cửa khẩu Quốc tế M1 phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T và các lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra xe khách biển số 3E-2233 của công ty TNHH K do tài xế SOR SARET (quốc tịch Campuchia) điều khiển nhập cảnh từ Thành phố P, Campuchia đến Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ông SOK L (quốc tịch Campuchia) là nhân viên phụ xe mang 01 (một) thùng carton hình chữ nhật màu đen, vàng bên ngoài có dòng chữ NIKATEC vào luồng nhập cảnh soi chiếu, phát hiện bên trong thùng carton có 01 (một) máy rửa xe màu đen, vàng có dòng chữ NIKATEC, bên trong máy rửa xe có 01 (một) gói nylon màu đen, bên trong gói nylon màu đen có 03 (ba) gói nylon màu vàng, mỗi gói nylon màu vàng có hình 05 (năm) ngôi sao màu đỏ và dòng chữ GUANYINGWANG, bên trong 03 (ba) gói nylon màu vàng đều có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy (kí hiệu M1). Qua test nhanh tinh thể rắn màu trắng kết quả dương tính với chất ma túy, lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đồ vật, tài liệu có liên quan. Ông SOK LIEPH khai nhận vận chuyển thùng carton này giao cho văn phòng đại diện của công ty K tại Thành phố Hồ Chí Minh giao lại cho người nhận có số điện thoại 0375.842.575 ghi trên phiếu giao hàng.

Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ đã thu thập, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phát hiện vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 26/01/2020, tại công ty TNHH K, địa chỉ: C đường H, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, ông Hình Chín H2 (quốc tịch Việt Nam) là nhân viên công ty đang giao cho Võ Thị Kim C (có số điện thoại 0375.842.575) 04 (bốn) thùng carton hình chữ nhật màu đen, vàng gồm: 02 (hai) thùng carton có chữ NIKATEC, bên trong mỗi thùng carton có chứa 01 (một) máy rửa xe màu đen, vàng có dòng chữ NIKATEC, bên trong máy rửa xe có 01 (một) gói màu đen, bên trong gói màu đen có 03 (ba) gói nylon màu vàng, mỗi gói nylon màu vàng có hình 05 (năm) ngôi sao màu đỏ và dòng chữ GUANYINGWANG, bên trong 03 (ba) gói nylon màu vàng đều chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy; 02 (hai) thùng carton có chữ INGCO, bên trong mỗi thùng carton có chứa 01 (một) máy rửa xe màu đen, vàng có chữ INGCO, bên trong máy rửa xe có 01 (một) gói màu đen, bên trong gói màu đen có 02 (hai) gói nylon màu vàng, mỗi gói nylon màu vàng có hình 05 (năm) ngôi sao màu đỏ và dòng chữ GUANYINGWANG, bên trong 02 (hai) gói nylon màu vàng đều có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy.

Toàn bộ 04 (bốn) thùng hàng trên được Võ Thị Kim C nhận để giao cho Nguyễn Thị Hồng T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 10 (mười) gói nylon màu vàng có hình 05 (năm) ngôi sao màu đỏ và dòng chữ GUANYINGWANG, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy (kí hiệu M2); 01 (một) phiếu giao hàng số 004273 ngày 26/01/2020 của công ty TNHH K, nội dung trên phiếu ghi: Họ tên người mua hàng: 0375.842.575, tên hàng 5 cái máy hút bụi và đồ vật, tài liệu liên quan.

Trên cơ sở lời khai của Võ Thị Kim C và các tài liệu, chứng cứ có liên quan, vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 26/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phối hợp Công an huyện H lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị Hồng T. Đồng thời khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị Hồng T tại địa chỉ số: C, tổ A, ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ 01 (một) gói nylon màu đen, bên trong gồm có: 01 (một) bìch nylon màu trắng chứa nhiều viên nén màu hồng (kí hiệu M3), 01 (một) bìch nylon màu trắng chứa nhiều viên nén màu xanh (kí hiệu M4); 01 (một) bìch nylon màu trắng chứa nhiều viên nén màu tím (kí hiệu M5) nghi là chất ma túy và đồ vật, tài liệu liên quan.

Kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 01/02/2020 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 (ba) gói nylon màu vàng có hình năm ngôi sao màu đỏ và dòng chữ GUANYING WANG (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 2997,4522 gam (hai chín chín bảy phẩy bốn năm hai hai gam).

- Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 10 (mười) gói nylon màu vàng có hình năm ngôi sao màu đỏ và dòng chữ GUANYING WANG (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 10.005,3749 gam (mười không không không năm phẩy ba bảy bốn chín gam).

- Mẫu 449 (bốn bốn chín) viên nén màu hồng bên trong 01 (một) gói nylon màu trắng (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 220,8613 gam (hai hai không phẩy tám sáu một ba gam).

- Mẫu 450 (bốn năm không) viên nén màu xanh bên trong 01 (một) gói nylon màu trắng (ký hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 171,3707 gam (một bảy một phẩy ba bảy không bảy gam).

- Mẫu 330 (ba ba không) viên nén màu tím bên trong 01 (một) gói nylon màu trắng (ký hiệu M5) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại MDMA; Khối lượng 165,1811 gam (một sáu năm phẩy một tám một một gam).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định: xử phạt Nguyễn Thị Hồng T tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự; xử phạt Võ Thị Kim Chi tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự; phạt bổ sung T 50.000.000 đồng, C 40.000.000 đồng.

Ngày 05/10/2022, Võ Thị Kim C kháng cáo kêu oan.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 779/2023/HS-PT ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Thị Hồng T. Giữ nguyên hình phạt tử hình đối với Nguyễn Thị Hồng T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Đối với kháng cáo kêu oan của Võ Thị Kim C, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động của C, đã trích xuất, dịch thuật tin nhắn Whatsapp theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm gia đình C cung cấp laptop cá nhân của C có đăng nhập tài khoản zalo mà C khai rằng C trao đổi với P thông qua tài khoản zalo này, đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Vì đây là vụ án vận chuyển ma túy xuyên biên giới với khối lượng rất lớn với mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt Chi cao nhất là tử hình. Do đó, cần phải điều tra bổ sung làm rõ các tình tiết, chứng cứ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm như sau:

- Dịch toàn bộ các tin nhắn Whatsapp để làm rõ hơn về hành vi của C.
- Luật sư và gia đình xác định C đăng nhập tài khoản zalo trên điện thoại di động và trên laptop cá nhân của C. Quá trình điều tra xác định dữ liệu zalo trên điện thoại di động của C đã mất hết, đến nay gia đình C cung cấp được laptop còn đăng nhập tài khoản zalo của C và tài khoản zalo này lưu giữ toàn bộ quá trình nhắn tin, trao đổi từ trước đến nay giữa C và P. Cần dịch thuật, làm rõ nội dung các tin nhắn qua zalo, xác minh số điện thoại đăng ký tài khoản zalo của C và của đối tượng C3, làm rõ ai là người đăng ký, sử dụng số điện thoại đó, từ đó xác định người đó có phải là CJ Pedro hay không hoặc là người đó có đưa cho P sử dụng hay không? Có phải là số điện thoại 85587332781 mà CJ Pedro đăng ký Whatsapp hay không?

Bản án hình sự phúc thẩm số 779/2023/HS-PT ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh về phần tội phạm và hình phạt đối với Võ Thị

Kim C và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra lại thể hiện:

Vào năm 2017, Võ Thị Kim C gặp và quen biết người đàn ông da đen, quốc tịch Nigeria tên C3 (không rõ tên thật và địa chỉ) tại hội nghị bảo hiểm manulife trên đường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, cả hai thường liên lạc, nhắn tin nói chuyện tình cảm qua mạng xã hội Z và W. Đến tháng 10/2019, C3 thỏa thuận thuê C đến nhà xe K2 tại số C đường H, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh nhận những thùng carton bên trong có máy rửa xe, sau khi nhận được các thùng hàng thì C sẽ thông báo lại cho CJ Pedro biết, sau đó CJ Pedro sẽ cung cấp thông tin số điện thoại của người nhận hàng để C liên hệ mang đi giao, từ tháng 10 năm 2019 đến ngày bị bắt quả tang, C đã thực hiện nhận vào giao hàng cho CJ Pedro tổng cộng 15 (mười lăm) lần:

- Lần 1: ngày 19/10/2019, giao 05 kiện hàng cho người có số điện thoại 0763223269 tên H3 tại Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, theo C trình bày khi đến nhận hàng là 02 (hai) người đàn ông da đen không rõ thông tin lai lịch.

- Lần 2: ngày 31/10/2019, giao 04 kiện hàng cho người có số điện thoại 0763223269 tại Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh như trên.

Từ lần thứ 3 đến lần thứ 15, C giao hàng cho Nguyễn Thị Hồng T có số điện thoại 0879295455 theo chỉ dẫn của CJ Pedro, cụ thể:

- Lần 3: ngày 08/11/2019, giao 04 kiện hàng cho T tại khu vực đầu hẻm vào nhà T tại ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Lần 4: ngày 23/11/2019, giao 05 kiện hàng cho T tại khu vực gần siêu thị C4 trên đường N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ lần thứ 5 đến lần thứ 15, C giao hàng cho Nguyễn Thị Hồng T tại nhà của T thuộc ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

- Lần 5: ngày 08/12/2019, giao 05 kiện hàng.

- Lần 6: ngày 10/12/2019, giao 05 kiện hàng.

- Lần 7: ngày 12/12/2019, giao 05 kiện hàng.

- Lần 8: ngày 19/12/2019, giao 06 kiện hàng.

- Lần 9: ngày 21/12/2019, giao 05 kiện hàng.

- Lần 10: ngày 24/12/2019, giao 06 kiện hàng.

- Lần 11: ngày 05/01/2020, giao 06 kiện hàng.

- Lần 12: ngày 07/01/2020, giao 06 kiện hàng.

- Lần 13: ngày 11/01/2020, giao 06 kiện hàng.

- Lần 14: ngày 14/01/2020, giao 04 kiện hàng.

- Lần 15: vào ngày 24/01/2020, CJ Pedro thỏa thuận thuê Chi vào ngày 26/01/2020 đến nhà xe Khải Nam nhận 05 (năm) thùng carton bên trong có chứa chất ma túy và vận chuyển giao cho T, sau đó nhận tiền công 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) từ T. Đến ngày 26/01/2020, C đến nhà xe K2 nhận 04 (bốn) thùng carton, mỗi thùng carton đều chứa 01 (một) máy rửa xe, bên trong các máy rửa xe chứa tổng cộng 10.005,3749 gam Methamphetamine (một không không không năm phẩy ba bảy bốn chín gam) thì bị bắt quả tang. Riêng 01 (một) thùng carton, chứa máy rửa xe, bên trong máy rửa xe chứa 2.997,4522 gam Methamphetamine còn lại nhà xe K2 trên đường vận chuyển từ Campuchia vào Việt Nam đến Chi cục Hải quan cửa khẩu M1 bị Cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện thu giữ.

Mỗi lần nhận hàng và mang đi giao lại cho khách hàng của C3 tại Quận A và huyện H, nếu giao nhận 04 (bốn) thùng hàng thì C được trả tiền công 3.000.000 đồng, nếu giao nhận 05 (năm) hay 06 (sáu) thùng hàng thì C được trả tiền công 4.000.000 đồng, tiền công do người nhận hàng trực tiếp trả. Tổng số tiền C nhận được khi giao các thùng hàng chứa ma túy cho khách hàng của C3 đối với 14 (mười bốn) lần là 53.000.000 đồng (năm mươi ba triệu đồng), C đã tiêu xài hết số tiền trên. Riêng số hàng ngày bị bắt quả tang chưa nhận được tiền công.

Trong quá trình nhận và giao hàng, CJ Pedro kêu Chi thay đổi số điện thoại thường xuyên và không dùng số điện thoại mà C hay sử dụng. CJ P không cho C biết trước thông tin người nhận hàng, địa chỉ giao hàng mà chỉ khi C đã nhận được hàng từ nhà xe, khi chuẩn bị đi giao thì CJ Pedro mới cung cấp thông tin. Khi C giao hàng xong và thông báo ngay cho CJ Pedro thì C3 kêu C đi ngay, không tiếp xúc với người khác.

Trước khi C3 thuê C vận chuyển các thùng hàng chứa ma túy để giao cho khách hàng thì C3 có yêu cầu C đăng ký nhiều tài khoản ngân hàng và mua nhiều sim điện thoại để sử dụng cho việc giao hàng và giao dịch chuyển tiền của C3. Đồng thời, các tài khoản ngân hàng này không phải trực tiếp do Chi đăng ký mà sử dụng thông tin cá nhân của người khác để đăng ký. Cụ thể:

Ngày 13/8/2019, do có mối quan hệ bạn bè nên C nhờ Nguyễn Ngọc Đ đến ngân hàng Thương mại Cổ phần Á (A1), Phòng G, tỉnh Tiền Giang đăng ký mở tài khoản số 180520198. Ngoài ra, C còn nhờ Đ mở tài khoản số 101870430253 tại ngân hàng Thương mại Cổ phần C5 (V1) chi nhánh T2. Tất cả thông tin số điện thoại, mail liên kết với 02 tài khoản ngân hàng trên đều là

của C. Sau khi đăng ký mở tài khoản ngân hàng, Đ cùng C đến ngân hàng nhận thẻ ATM, sau đó Đ giao lại cho C toàn bộ thẻ ATM (bao gồm mật khẩu đăng nhập), Chi trả cho Đ 1.000.000 đồng. Đ không thực hiện bất kì giao dịch nào liên quan đến 02 tài khoản ngân hàng trên. Khi nhận được thẻ ATM, C giữ khoản 01 tháng thì giao lại thẻ và sim điện thoại liên kết tài khoản ngân hàng cho C3 sử dụng thực hiện các giao dịch, CJ Pedro không trực tiếp nhận thẻ ATM mà nhờ một người bạn đến nhận (Theo C trình bày người nhận thẻ là người nước ngoài, không rõ họ tên, địa chỉ). Từ khi nhận thẻ ATM đến sau khi giao thẻ cho C3, C vẫn thường xuyên kiểm tra mail để theo dõi các giao dịch phát sinh. Đồng thời, C cũng hỏi mượn thẻ ATM và thông tin tài khoản số 71110000231361 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 (B) - chi nhánh M2 do Võ Minh Ngọc D (em ruột của C), đăng ký ngày 12/8/2019. Sau khi có thông tin tài khoản, C đã thay đổi mail liên kết của D thành mail của C, D giao cho C luôn số điện thoại liên kết với tài khoản. Sau đó, C giao lại cho C3 sử dụng thực hiện các giao dịch (có phát sinh nhiều giao dịch chuyển tiền với số tiền lớn đến 200.000.000 đồng, khi số tiền được chuyển đến thì được thực hiện rút toàn bộ tiền tại trụ ATM rất nhiều lần trong ngày).

Qua điều tra, có một số giao dịch phát sinh với 03 tài khoản ngân hàng trên là người Việt Nam. Trong đó, có một số cá nhân bị các đối tượng quen qua mạng là người nước ngoài lừa đảo với hình thức cho biết sẽ tặng quà gửi qua đường hàng không, yêu cầu gửi tiền vào một trong các tài khoản trên để nhận quà, khi nạn nhân chuyển tiền thì các đối tượng chặn liên lạc.

Đối với Nguyễn Thị Hồng T, qua điều tra xác định: Vào năm 2018, T quen người đàn ông da đen, gốc Phi tên H4 (không rõ tên thật và địa chỉ). Đến tháng 11/2019, H4 thỏa thuận thuê T tham gia vào đường dây vận chuyển trái phép chất ma túy hoạt động trong khu vực thành phố Hồ Chí Minh, khi Chi dùng số điện thoại 0978106435 liên lạc giao những thùng carton bên trong có máy rửa xe chứa chất ma túy cho C3 thì T nhận cất giữ tại nhà thuê, chờ H4 đến nhận vận chuyển đi tiêu thụ, sau đó nhận tiền công vận chuyển. Vào ngày 14/12/2020, H4 đến nhà thuê của T gửi cất giữ 1.229 (một hai hai chín) viên ma túy loại MDMA; Khối lượng 557,4131 gam (năm năm bảy phẩy bốn một ba một gam) chờ Hardy đến vận chuyển đi tiêu thụ. Đến ngày 26/01/2020, H4 kêu T chuẩn bị tiền 3.000.000 đồng để trả cho C sau khi nhận ma túy, Khi T đang ở tại nhà thuê chờ nhận ma túy thì bị cơ quan chức năng bắt giữ.

Ngoài ra, T khai ngoài lần bị bắt quả tang, thời gian từ tháng 11/2019 đến ngày bị can bị bắt giữ, T đã thỏa thuận với H4 nhận ma túy từ C 06 (sáu) lần khác nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể, chỉ nhớ nhận ít nhất là 04 thùng carton nhiều nhất là 06 thùng carton, T không biết bên trong có ma túy loại gì,

khối lượng là bao nhiêu, mỗi lần vận chuyển, T được nhận tiền công thấp nhất là 200 USD, cao nhất là 300 USD, tổng cộng số tiền thu lợi bất chính từ việc vận chuyển trái phép chất ma túy là 1.500 USD, T đã tiêu xài cá nhân, hiện tại không còn.

Trong quá trình bị bắt giữ, Võ Thị Kim C đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện bắt giữ Nguyễn Thị Hồng T là người đang chờ nhận các thùng hàng chứa chất ma túy. Quá trình điều tra, Võ Thị Kim C không thừa nhận hành vi phạm tội.

* Kê biên tài sản: Bị cáo C không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSTN-P1 ngày 14-3-2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo bị cáo Võ Thị Kim C về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2025/HS-ST ngày 19/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Thị Kim C (B) phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Kim C - Tử hình.

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ, số Imei 355355083577436 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, số seri R58J531CPPB (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động).

(Vật chứng trên hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2025).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/7/2025, bị cáo Võ Thị Kim C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người bào chữa cho bị cáo Võ Thị Kim C – Luật sư Vũ Thanh H1 trình bày: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nuôi con nhỏ, chồng li dị. Bị cáo không biết mình vận chuyển ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo xuống mức án 20 năm tù để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình, được làm lại cuộc đời.

Bị cáo Võ Thị Kim C trình bày: Bị cáo thay đổi kháng cáo từ xin giảm nhẹ hình phạt sang kháng cáo kêu oan. Khi bị cáo nhận hàng, bị cáo nghĩ hàng hóa từ Campuchia về Việt Nam có qua hải quan kiểm tra thì không thể là hàng bất hợp pháp. Bị cáo đã kiểm tra hàng, biết là máy móc bình thường nên mới nhận làm công việc này. Bị cáo bị lợi dụng, không có thỏa thuận hay ý định hợp tác để vận chuyển ma túy. Bị cáo không liên quan gì tới chất kích thích hay tệ nạn xã hội, bị cáo không biết ai là tội phạm, do nhẹ dạ nên mới thực hiện hành vi. Trong ý thức chủ quan bị cáo hoàn toàn không biết đó là ma túy.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi sang kháng cáo kêu oan, cho rằng việc xét xử sơ thẩm là không đúng với tội danh của bị cáo. Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ chứng cứ xác định bị cáo biết bên trong các máy hút bụi, máy rửa xe có chứa ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tin nhắn qua mạng để trao đổi, mỗi chuyến vận chuyển hàng chỉ có thể vài trăm nghìn nhưng bị cáo giao và nhận khoản tiền vận chuyển rất cao. Bị cáo không từ chối mà tự nguyện vận chuyển nhiều lần để hưởng lợi bất chính. Bản án sơ thẩm xét xử là phù hợp, hình phạt tử hình là tương xứng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, tình tiết bị cáo phối hợp cơ quan điều tra là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo, chuyển hình phạt của bị cáo từ tử hình xuống chung thân theo quy định tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Bị cáo Võ Thị Kim C (bé T1) bị tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Võ Thị Kim C (bé T1) kháng cáo kêu oan cho rằng không biết trong thùng hàng có chứa ma túy.

[1] Nội dung: Ngày 25/ 01/2020 lực lượng Hải quan cửa khẩu quốc tế M1 qua kiểm tra hàng hóa phát hiện, xe ô tô biển số 3E-2233 của công ty TNHH K do tài xế S điều khiển từ Campuchia nhập cảnh vào Việt Nam, qua soi chiếu phát hiện một thùng carton chứa một máy rửa xe bên trong có chứa 03 (ba) gói ni lông màu vàng đều có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi ngờ là ma túy, tiến hành test nhanh cho kết quả dương tính chất ma túy. Cơ quan chức năng lập biên bản phạm tội quả tang, khai thác điều tra thì thể hiện ngoài ra còn có bốn thùng hàng tương tự đã vận chuyển trót lọt đi trước, cơ quan chức năng phối hợp mở rộng điều tra, phá án và vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 26/01/2020 công an bắt quả tang tại nhà xe K đường H, phường I, Quận E, thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Võ Thị Kim C đang nhận 4 thùng hàng trên, trong đó hai thùng carton có chữ NIKATEC bên trong mỗi thùng có một máy rửa xe, bên trong máy rửa xe có một gói màu đen, bên trong gói màu đen có 03 (ba) gói ni lông màu vàng đều có chứa tinh thể rắn màu trắng; 02 thùng hàng tổng cộng là 06 gói; 02 thùng carton còn lại có chữ INGO, bên trong mỗi thùng có một máy rửa xe, bên trong máy rửa xe có 01 gói màu đen bên trong gói màu đen có 02 gói ni lông màu vàng (tổng cộng hai thùng là 4 gói), tất cả là 10 gói đều chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy. Bị cáo C khai nhận toàn bộ số hàng trên bị cáo nhận và giao cho một người phụ nữ tại địa chỉ C tổ A ấp Đ, xã T, huyện H thành phố Hồ Chí Minh. Công an tiếp tục khai thác mở rộng điều tra tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T thu giữ 1.229 viên ma túy (màu hồng, màu xanh, màu tím).

Tại kết luận giám định số 125/KL-KTHS ngày 01/02/2020 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: tinh thể rắn màu trắng trong 03 bìc ni lông màu vàng (ký hiệu M1) bắt quả tang ngày 25/01/2020 gửi tiến hành giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2.997,4522g. Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 10 gói ni lông màu vàng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 10.005,3749g; 1.229 viên nén gửi giám định là chất ma túy loại MDMA khối lượng 557,4131g.

Như vậy có cơ sở xác định hành vi của các bị cáo như sau: bị cáo C và bị cáo T quen biết nhau từ tháng 11/2019 thông qua sự giới thiệu của hai đối tượng

người nước ngoài để móc nối tạo thành đường dây vận chuyển đưa ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam tiêu thụ. Ngày 26/01/2020 công an bắt quả tang bị cáo Võ Thị Kim C nhận 04 thùng carton chứa bốn máy rửa xe bên trong có 10 gói ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng, qua giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 10.005,3749 g mục đích bị cáo C nhận những thùng hàng này để giao cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng T để được hưởng tiền công. Các bị cáo không có kinh doanh mua bán mặt hàng hóa là máy rửa xe như trên và các máy trên đã qua sử dụng. Việc vận chuyển diễn ra trong khoảng thời gian dài từ tháng 11 năm 2019 đến ngày bị bắt là 26 tháng 01 năm 2020, chỉ vận chuyển một loại máy rửa xe, các bị cáo chỉ liên lạc với nhau theo một số điện thoại đã cho trước để đảm bảo thông tin, tín hiệu giao nhận hàng trót lọt. Lời khai của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được bao gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản kiểm tra điện thoại dịch thuật app Whatsapp và vật chứng bị thu giữ... Các bị cáo biết rõ bên trong máy rửa xe có chứa ma túy nhưng vẫn nhận vận chuyển để hưởng tiền công, thực tế bị cáo T và C đã nhận vận chuyển 05 máy rửa xe bên trong có chứa ma túy Metacetamine khối lượng 13.002, 8271 gam, việc các bị cáo vận chuyển không thành do bị bắt quả tang là ngoài ý muốn của các bị cáo. Đủ cơ sở kết luận các bị cáo Võ Thị Kim C và Nguyễn Thị Hồng T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 779/2023/ HS-PT ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Thị Hồng T. Giữ nguyên hình phạt tử hình đối với Nguyễn Thị Hồng T tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Đối với kháng cáo kêu oan của bị cáo Võ Thị Kim C, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động của C, đã trích xuất, dịch thuật tin nhắn Whatsaap theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm gia đình C cung cấp laptop cá nhân của C có đăng nhập tài khoản zalo mà C khai rằng chỉ trao đổi với P thông qua tài khoản zalo này, đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Vì đây là vụ án vận chuyển ma túy xuyên biên giới với khối lượng rất lớn với mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt C hình phạt cao nhất là tử hình. Do đó, cần phải điều tra bổ sung làm rõ các tình tiết, chứng cứ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm như sau:

- Dịch toàn bộ các tin nhắn Whatsaap để làm rõ hơn về hành vi của bị cáo C.

Bản án hình sự phúc thẩm số 779/2023/HS-PT ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh quyết định hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 48/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh về phần tội phạm và hình phạt đối với Võ Thị Kim C và chuyển hồ sơ vụ án cho viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật, với lý do gia đình của bị cáo C cung cấp laptop cá nhân của C có đăng nhập tài khoản Zalo mà chỉ khai rằng chỉ trao đổi với P, thông qua tài khoản này, đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Do đó cần phải điều tra bổ sung làm rõ các tình tiết chứng cứ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm.

Quá trình điều tra lại vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thực hiện đầy đủ các nội dung mà bản án phúc thẩm cho rằng cần làm rõ, kết quả điều tra xác định các nội dung được lưu trên điện thoại của bị cáo C không có nội dung nào chứng minh bị cáo C là ngoại phạm.

Bị cáo C cho rằng không biết các thùng hàng của P nhờ vận chuyển có chứa chất ma túy. Tuy nhiên bị cáo thừa nhận có nghi ngờ nguồn gốc hàng hóa, có hỏi thì P không nói mà căn dặn bị cáo trong quá trình vận chuyển đến khách hàng là phải cẩn thận, sau khi có khách hàng liên hệ thì đi đến thẳng đến địa điểm giao cho khách hàng, không nói cho ai biết. Việc vận chuyển hàng hóa cho mỗi chuyến chỉ mất từ 200 đến 300.000 đồng nhưng bị cáo đã được trả khoản tiền từ 3 triệu đến 4 triệu đồng, thậm chí có chuyến bị cáo lại đòi thêm tiền với P. Việc vận chuyển hàng bằng phương tiện dịch vụ taxi nhưng vì sao P không thông báo cho khách hàng đến trực tiếp nhà xe để nhận hàng mà phải thông qua bị cáo. Mặt khác khi nhận hàng hóa để vận chuyển, bị cáo có quyền được biết hàng hóa, nguồn gốc và khi có nghi ngờ thì được quyền từ chối nhưng bị cáo lại tự nguyện thực hiện nhiều lần (15 lần) cho đối tượng P để nhận khoản tiền công rất cao so với chi phí vận tải thông thường. Bị cáo C cho rằng không biết các thùng hàng có ma túy là không có căn cứ. Do đó, không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo C.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các loại ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Tính chất vụ án đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là loại chất độc có hại cho sức khỏe con người, với khối lượng ma túy đặc biệt lớn đã vận chuyển vào Việt Nam sẽ gây tác hại vô cùng lớn đối với con người V2, biết rõ việc vận chuyển ma túy là tiếp tay cho những đối tượng mua bán ma túy là bị

ng nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì mục đích động cơ tư lợi cá nhân, ham muốn thu lợi bất chính mà bất chấp pháp luật. Do đó cần áp dụng mức án thật nghiêm khắc đối với các bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tác dụng phòng chống loại tội phạm này trên lãnh thổ Việt Nam.

[3] Bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng không đưa ra được những chứng cứ nào khác ngoài những chứng cứ đã được điều tra, làm rõ ở cấp sơ thẩm cho nên cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo C. Tuy nhiên do có sự thay đổi về chính sách pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250 của Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Khoản 4 Điều 250 Bộ Luật hình sự quy định:

“4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm hoặc tù chung thân:

a)...

b) Heroine, C2, Methamphetamine, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên; ...”

Như vậy, để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định giảm hình phạt cho bị cáo Võ Thị Kim C từ hình phạt tử hình xuống hình phạt tù chung thân.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo C là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Võ Thị Kim C (B).

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2025/HS-ST ngày 19/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Kim C (bé T1) phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Xử phạt Võ Thị Kim C (bé T1): tù chung thân. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/01/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Võ Thị Kim C không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 10 năm 2025).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VCTVKSXXPT tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- TTG số 1 Công an tỉnh Tây Ninh;
- “Đề tổng đạt cho bị cáo”;
- Lưu hồ sơ vụ án (2). VP 06, 18b. (LMA).

- (1)
- (1)
- (2)
- (1)
- (1)
- (1)
- (2)
- (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Văn Yên